TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ÂN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2021/HN-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Hồng Nam.**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trần Quý Hòa;**
- Bà **Nguyễn Thị Bích Hiển.**

Thư ký Tòa án, ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thị Vân** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 164/2021/TLST-HN, ngày 04 tháng 5 năm 2021, về việc *"Tranh chấp ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2021/QĐXX-HN, ngày 26 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thiên K**, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành Lệ,** sinh năm 1991;
Địa chỉ: Thôn T, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;
Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/4/2021 và các văn bản tiếp theo, nguyên đơn Trần Thiên K trình bày: Bà và ông Nguyễn Thành L quen biết nhau 6 năm khi làm công nhân tại tỉnh Bình Dương, tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại

UBND xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng thuê nhà sống tại Bình Dương, trong quá trình chung sống thì bà mới biết ông L hay chơi bài bạc. Đến năm 2017, ông L công khai việc nợ nần, yêu cầu bà phải trả nên mâu thuẫn xảy ra thường xuyên. Do không thể trả nợ nên ông L đánh đập bà nhiều lần, chịu không nổi nên bà đã bỏ đi nơi khác sinh sống từ tháng 7 năm 2017 cho đến nay. Nay , xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn ông L.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu.

Về nợ chung: Không yêu cầu.

- Đối với bị đơn Nguyễn Thành L: Tòa án đã thông báo, triệu tập bị đơn theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn không hợp tác, đồng nghĩa với việc từ bỏ quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

- Tại biên bản xác minh ngày 15/6/2021, chính quyền địa phương xác nhận: Ông Nguyễn Thành L và bà Trần Thiên K có cùng hộ gia đình bà Lê Thị H nhưng làm ăn, sinh sống ở TP. Hồ Chí Minh, họ chưa có con chung là đúng sự thật, việc xem xét ly hôn thì Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật; Bà Lê Thị H (mẹ ông L) trình bày: Ông L, bà K sống, làm ăn ở Bình Dương, giữa họ phát sinh mâu thuẫn như thế nào bà không biết. Cuối năm 2020, K có nói chuyện với bà về tình trạng hôn nhân và xin chuyển hộ khẩu về Hậu Giang, từ thời gian đó đến nay bà không có tin tức gì về K; còn L thì làm công nhân công ty Gốm sứ ở TP. Hồ Chí Minh, giữa K và L chưa có con chung. Bà có nhận được thông báo của Tòa án gửi cho L, bà có gọi điện nói cho L biết, bà không có ý kiến gì về việc K yêu cầu ly hôn với L.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật Tố tụng Dân sự trong thụ lý, giải quyết vụ án; Về nội dung, Hôn nhân giữa bà K và ông L là hợp pháp; nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông L chơi bài bạc gây nợ nần rồi đánh đập bà K, làm cho tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà K được ly hôn với ông L là phù hợp với quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thiên K khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Thành L, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân,

tỉnh Bình Định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thiên K và ông Nguyễn Thành L có thời gian tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang năm 2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về nguyên nhân mâu thuẫn: do ông L chơi bài bạc gây nợ nần, đánh đập bà K làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ông L và bà K sống ly thân từ tháng 7 năm 2017 cho đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đời sống hôn nhân trên thực tế của bà K, ông L không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được và bà K vẫn yêu cầu ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà.

[4] Về con chung: Không có con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thiên K.

1. Về Hôn nhân: Bà Trần Thiên K được ly hôn ông Nguyễn Thành L.

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn Trần Thiên K phải chịu 300.000,đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010288, ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã Ân Mỹ;
- Các bên đương sự;
- Lưu HSVA.

Đỗ Hồng Nam